

Số: 135/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: **Bà Nguyễn Thị Thanh Tú** - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: **Bà Đinh Thúy Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: **Bà Trần Thị Luyện** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 149/2025/TLST-HNGĐ ngày 05/5/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 116/2025/QĐ-MPH ngày 06-5-2025, giữa:

Người yêu cầu:

Anh J, S, sinh năm 1989; Quốc tịch: Trung Quốc; Hộ chiếu số: 311623427 cấp ngày 10/8/2015 tại Bộ N (Đài Loan); Nơi cư trú hiện nay: Tầng A, số F, ngõ D, cụm A, phường C, quận T, thành phố C, Đài Loan (Trung Quốc);

Đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng: Bà Nguyễn Thị Hồng G; Số CCCD 036199005990 do Cục C về TTXH cấp ngày 29/9/2022; Địa chỉ: Số D T, phường Y, quận C, Hà Nội);

Chị Phạm Thị Vân A, sinh năm 1989; CCCD số 034189003273 do Cục Q về trật tự xã hội cấp ngày 18/07/2023; Nơi thường trú và chỗ ở: Căn hộ chung cư 3338 CT12C, Khu đô thị K, phường Đ, Hà Nội.

(Các đương sự vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

- Về tình cảm: Anh J, S và chị Phạm Thị Vân A cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- Về con chung: Anh J, S và chị Phạm Thị Vân A xác nhận không có con chung.

- Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung: Anh J, S và chị Phạm Thị Vân A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí: Anh J, S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

- Về tình cảm: Anh J, S và chị Phạm Thị Vân A kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký ngày 06-10-2023 tại UBND quận H, thành phố Hà Nội. Sau kết hôn vợ chồng sống chung được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống không hòa hợp sự khác biệt về văn hóa. Vợ chồng không có sự đồng cảm thấu hiểu nhau. Mâu thuẫn căng thẳng không thể khắc phục và vợ chồng đã sống ly thân. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng không thể khắc phục, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại điều 51, điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

- Về con chung: Anh J, S và chị Phạm Thị Vân A xác nhận không có con chung, không yêu cầu nên không xét.

- Về tài sản, nhà ở và các khoản nợ chung: Anh J, S và chị Phạm Thị Vân A không yêu cầu nên không xét.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh J, S chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, đề nghị chấp nhận yêu cầu giải quyết thuận tình ly hôn, thỏa thuận về con chung của anh J, S và chị Phạm Thị Vân A là phù hợp với nhận định trên của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 37; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 10/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa: Anh J, S và chị Phạm Thị Vân A.

2. Về con chung: Anh J, S và chị Phạm Thị Vân A không có con chung, không yêu cầu nên không xét.

3. Về tài sản, nhà ở và các khoản nợ chung: Anh J, S và chị Phạm Thị Vân A không có không yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh J, S chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0079520 ngày 05-5-2025 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND quận H, thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thanh Tú